

Số: 943/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 03/10/2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 873/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

**Ông Nguyễn Bá P; Sinh năm: 195x**

Nơi đăng ký HKTT: Số 41/x P, phường Q, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**Bà Nguyễn Thị Thanh D; Sinh năm: 196x**

Nơi đăng ký HKTT: Số 74x M, phường V, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- [1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thanh D xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ngày 29/01/1984.

Ông P, bà D chung sống hạnh phúc đến năm 2003 thì phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Ông P, bà D đã sống ly thân từ năm 2003 cho đến nay. Nay ông P, bà D thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của ông P, bà D là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Ông P, bà D có 01 con chung là cháu Nguyễn Bá Sơn T (nam), sinh ngày 28/11/199X. Cháu T đã trưởng thành có gia đình riêng nên không xem xét.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Ông P, bà D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Ông P, bà D không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Ông P, bà D không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thanh D.

- **Về con chung**: Xác nhận ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thanh D có 01 con chung là Nguyễn Bá Sơn (nam), sinh ngày 28/11/199x. Cháu T đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không xem xét.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Ông P, bà D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về các vấn đề khác**: Ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thanh D không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Ông Nguyễn Bá P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ông P đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002673 ngày 29/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. (ông P đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Đặng Thị Hương**

